

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2024/HS-ST
Ngày 19 – 6 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Sương
- Ông Phan Châu Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Quốc C, sinh năm 1987 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: số nhà G đường T, Khóm B, Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Chạy xe honda khách; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang D và bà Nguyễn Thị Thanh D1; vợ Phan Thị Mỹ N (đã ly hôn), vợ Lê Thị Kim N1, có 02 người con (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/5/2019 bị Công an thành phố V bắt về hành vi Cướp giật tài sản, bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh tại Viện pháp y tâm thần Trung ương B ngày 17/7/2019, xuất viện ngày 29/4/2020.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2024 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Quốc C:

- Ông Bùi Quang D, sinh năm 1964 (vắng mặt)

2/ Bà Nguyễn Thị Thanh D1, sinh năm 1958 (có mặt).

Cùng nơi cư trú: số nhà G đường T, Khóm B, Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Ông Nguyễn Khắc H – Luật sư Văn phòng Luật sư Nguyễn Khắc H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh V; địa chỉ: Khóm C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Bị hại:* Bà Ngô Thanh P, sinh năm 1967; nơi cư trú: Khóm D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị Thanh D1, sinh năm 1958; nơi cư trú: số nhà G đường T, Khóm B, Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 11/12/2023, Bùi Quốc C điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Nouvo, màu đỏ trắng, biển số 64G1 – 188.58 của mẹ ruột tên Nguyễn Thị Thanh D1 đi từ nhà về hướng huyện T để tìm tài sản lấy trộm.

Khoảng hơn 08 giờ 20 phút cùng ngày, C chạy đến ngã tư của Ô Đ, hướng về thị trấn T thì phát hiện bà Ngô Thanh P đang nằm võng trong coi quán nước của bà tại ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long nên C ghé vào hỏi mua 04 ly nước cam ép. Lúc này bà P để 01 điện thoại di động Sam Sung A13 màu đen và 01 bóp da nữ màu đen trên võng bên trong có 3.000.000 đồng; 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 3,5 chỉ; 01 vòng đeo tay vàng 18K, trọng lượng 03 chỉ; 01 chiếc nhẫn trơn, vàng 18K trọng lượng 01 chỉ và 01 chiếc nhẫn kiểu vàng 18K trọng lượng 01 chỉ cùng một số giấy tờ để đi vào trong nhà lấy cam ra ép. C quan sát không có ai trông coi nên C lén lút lấy trộm điện thoại và cái bóp da rồi lên xe mô tô biển số 64G1 – 188.58 chạy tẩu thoát về phía ngã tư của Ông Đ, sau đó chạy theo ra Quốc lộ A về hướng Vĩnh Long. Khi đến địa phận thành phố V, C dừng lại rồi kiểm tra tài sản bên trong bóp thì thấy có các tài sản nêu trên. C lấy số tiền 3.000.000 đồng bỏ vào túi, còn vàng và giấy tờ C bỏ lại trong bóp rồi quăng xuống sông. Sau đó C bán điện thoại Sam Sung A13 cho một người nam thanh niên (không biết tên và địa chỉ) được số tiền là 1.200.000 đồng. Tất cả số tiền lấy trộm và bán điện thoại được thì C đã trả nợ hết. Đến 09 giờ 00 phút cùng ngày, bà P trình báo sự việc đến Công an xã T.

Ngày 13/12/2023, bà Nguyễn Thị Thanh D1 là mẹ ruột của Bùi Quốc C đã giao nộp xe mô tô mà C đã sử dụng để trộm cắp tài sản.

Tài liệu, đồ vật thu giữ: 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Nouvo, biển số 64G1 - 188.58 của bà Nguyễn Thị Thanh D1.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 01 ngày 05/01/2024 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận:

- 01 (Một) điện thoại di động S1 đã qua sử dụng; mua năm 2022 có giá: 1.850.000 đồng;
- 01 (Một) sợi dây chuyền loại vàng 18K, trọng lượng là 3,5 chỉ có giá trị là 15.345.000 đồng;
- 01 (Một) vòng đeo tay loại vàng 18K, trọng lượng 03 chỉ có giá là 13.230.000 đồng;
- 01 (Một) chiếc nhẫn, loại vàng 18K, loại nhẫn kiểu, trọng lượng là 01 chỉ vàng, có giá trị là 4.410.000 đồng;
- 01 (Một) chiếc nhẫn, loại vàng 18K, loại nhẫn trơn, trọng lượng là 01 chỉ vàng có giá trị là 4.410.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 39.245.000 đồng.

Như vậy tổng giá trị tài sản C đã lấy trộm là 42.245.000 đồng (Bốn mươi hai triệu hai trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

Ngày 15/12/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T khởi tố vụ án về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Ngày 18/01/2024 Bùi Quốc C đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản, lời khai của Bùi Quốc C phù hợp với lời khai bị hại và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Ngày 20/01/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Bùi Quốc C để tiến hành điều tra.

Quá trình điều tra xác định vào năm 2019 bị cáo Bùi Quốc C bị Công an thành phố V khởi tố về hành vi cướp giật tài sản sau đó bị đưa đi chữa bệnh bắt buộc tại Viện pháp y tâm thần Trung ương B ngày 17/7/2019, xuất viện ngày 29/4/2020.

Ngày 01/02/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương B giám định năng lực hành vi của Bùi Quốc C.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số 218 ngày 02/04/2024 của Viện pháp y tâm thần Trung ương B, giám định tâm thần đối với bị cáo Bùi Quốc C kết luận:

- Về y học: Trước, trong khi gây án và hiện nay: đương sự bị tâm thần phân liệt thể không biệt định thuyên giảm không hoàn toàn (F20.34 -ICD,10).
- Về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi tại thời điểm gây án và hiện nay: đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Đối với bà Nguyễn Thị Thanh D1 là mẹ của bị cáo Bùi Quốc C do không biết C lấy xe của bà để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cập xử lý là có căn cứ.

Xét thấy việc trả lại vật chứng không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên ngày 08/4/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại tài sản là 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Nouvo, biển số 64G1 - 188.58 cho bà Nguyễn Thị Thanh D1. Về dân sự: Bà Ngô Thanh P yêu cầu Bùi Quốc C bồi thường tổng cộng 45.000.000 đồng là giá trị tài sản mà Bùi Quốc C đã trộm theo định giá và chi phí làm lại giấy tờ bị mất. Bị cáo Bùi Quốc C thống nhất bồi thường số tiền trên cho bà Ngô Thanh P.

Bà Nguyễn Thị Thanh D1 là mẹ của Bùi Quốc C đã bồi thường cho bà Ngô Thanh P số tiền 10.000.000 đồng, số tiền này bà Nguyễn Thị Thanh D1 không yêu cầu Bùi Quốc C trả lại cho bà.

Bà Ngô Thanh P yêu cầu Bùi Quốc C tiếp tục bồi thường số tiền còn lại cho bà là 35.000.000 đồng.

Trong thời gian chuẩn bị xét xử bà Nguyễn Thị Thanh D1 có tạm nộp số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) để khắc phục hậu quả thay cho bị cáo C theo biên lai thu số N_o 0006834 ngày 10/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

Tại Cáo trạng số: 55/CT-VKSTB ngày 25/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Bùi Quốc C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Bùi Quốc C thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Bà Ngô Thanh P yêu cầu Bùi Quốc C tiếp tục bồi thường số tiền còn lại cho bà là 27.000.000 đồng. Bị cáo Bùi Quốc C và người đại diện hợp pháp của bị cáo bà Nguyễn Thị Thanh D1 đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại bà Ngô Thanh P.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Quốc C về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Bùi Quốc C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s, q khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Quốc C mức án 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Công nhận sự tự nguyện của bị cáo C đồng ý bồi thường cho bị hại Ngô Thanh P số tiền 45.000.000

đồng, đã bồi thường được 18.000.000 đồng nên còn tiếp tục bồi thường số tiền 27.000.000 đồng.

Giao cho bà Ngô Thanh P nhận số tiền 8.000.000 đồng của bị cáo C tạm nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

- Ông Nguyễn Khắc H bào chữa cho bị cáo Bùi Quốc C trình bày quan điểm bảo vệ: Thống nhất tội danh và điều luật Viện kiểm sát truy tố và luận tội. Tuy nhiên, cần xem xét các tình tiết như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả; bị cáo tự thú; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị cáo có nhân thân tốt, chấp hành tốt nghĩa vụ của công dân, có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, cho bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là 27.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt, xin lỗi bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 08 giờ 20 phút ngày 11/12/2023 tại ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Bị can Bùi Quốc C đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động Sam Sung A13 màu đen và 01 bóp da nữ màu đen bên trong có 3.000.000 đồng; 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 3,5 chỉ; 01 vòng đeo tay vàng 18K, trọng lượng 03 chỉ; 01 chiếc nhẫn trơn, vàng 18K trọng lượng 01 chỉ và 01 chiếc nhẫn kiểu vàng 18K trọng lượng 01 chỉ cùng một số giấy tờ của bà Ngô Thanh P.

Tổng tài sản Bùi Quốc C đã lấy trộm của bà Ngô Thanh P là 42.245.000 đồng (Bốn mươi hai triệu hai trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

Hành vi của bị cáo Bùi Quốc C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là thanh niên có sức khỏe lại không chịu chí thú làm ăn. Bị cáo với thái độ thích thụ hưởng, lười lao động để có tiền phục vụ tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần thiệt hại; bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; thành khẩn khai báo; đầu thú; bị cáo có mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Thanh D1 được tặng huy chương vì sự nghiệp giáo dục, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Ngô Thanh P yêu cầu bị cáo bồi thường tổng tài sản bị mất trộm bằng tổng số tiền là 45.000.000 đồng; bị cáo C và người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà D1 đồng ý bồi thường cho bà Ngô Thanh P số tiền 45.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử đã bồi thường được 18.000.000 đồng nên sẽ bồi thường tiếp số tiền còn lại là 27.000.000 đồng. Xét đây là sự tự nguyện của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo (bà Nguyễn Thị Thanh D1) nên cần công nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.5] Giao cho bị hại Ngô Thanh P nhận số tiền 8.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số N_o 0006834 ngày 10/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

[2.6] Xét lời bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận một phần.

[3] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo C không phải chịu án phí sơ thẩm do có nhược điểm về tâm thần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 khoản 2 của Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Quốc C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Quốc C 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.1 Công nhận sự tự nguyện của bị cáo Bùi Quốc C và người đại diện hợp pháp của bị cáo bà Nguyễn Thị Thanh D1 đồng ý tiếp tục bồi thường cho bị hại Ngô Thanh P số tiền 27.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng).

2.2 Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người bị thi hành án chưa tự nguyện thi hành án xong thì phải chịu thêm phần tiền lãi trên số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với khoản thời gian chưa thi hành án xong.

2.3 Giao cho bị hại Ngô Thanh P nhận số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) theo biên lai thu tiền số N_Q 0006834 ngày 10/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm e khoản 1 Điều 11 của Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên bị cáo Bùi Quốc C không phải chịu án phí sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa, bị hại, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND Phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo

